TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2021/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 27 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 222/2021/TLST-HNGĐ ngày 11-05-2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Hồng P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 7, ấp S, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Trần Thị Thủy T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu ông Lê Hồng P, địa chỉ: Tổ 7, ấp Sông Xoài 1, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và bà Trần Thị Thủy T, địa chỉ: Tổ 1, ấp Tân Lễ A, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T đủ điều kiện kết hôn và tự nguyện đăng ký kết hôn, được UBND xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 152 ngày 01-11-2018, nên hôn nhân giữa ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T là hợp pháp.

Các bên đương sự đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T.

[3] Về con chung: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T thừa nhận vợ chồng có một con chung là Lê Thành Đ, sinh ngày 22-9-2019. Hiện cháu Đ

đang sống với bà Trần Thị Thủy T, bà T đang làm tại công ty TNHH May Thành Mỹ, thu nhập khoảng 8.000.000đồng/tháng, ông Lê Hồng P hiện đang làm công việc tự do. Ông P và bà T thỏa thuận giao cháu Đ cho bà Trần Thị Thủy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡi đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); bà T không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cháu Lê Thành Đ dưới 36 tháng tuổi, sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con và phù hợp với quy định của Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự giao cháu Đ cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông P không cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T có một con chung là Lê Thành Đ, sinh ngày 22-9-2019. Giao cháu Lê Thành Đ cho bà Trần Thị Thủy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Lê Hồng P không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Lê Hồng P và Bà Trần Thị Thủy T mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006529 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ông Lê Hồng P và bà Trần Thị Thủy T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND xã Châu Pha,TX.Phú Mỹ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, KT, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Việt Hà